

Số: **23** /2023/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày **02** tháng **10** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ môi trường
thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND cấp huyện;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2908/TTr-STNMT ngày 02/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày **12** tháng **10** năm 2023.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ TN&MT, Bộ Nội vụ (b/c);
- Vụ Pháp chế - Bộ TN&MT;
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TN, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục
Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị**
(Kèm theo Quyết định số **23** /2023/QĐ-UBND ngày **02/10/2023**
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Bảo vệ môi trường là tổ chức hành chính thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị, có chức năng tham mưu Giám đốc Sở thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục Bảo vệ môi trường chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Tài nguyên và Môi trường, đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Chi cục Bảo vệ môi trường có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nghiên cứu, xây dựng trình Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường để trình cấp có thẩm quyền dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản triển khai cơ chế, chính sách và pháp luật của nhà nước về môi trường phù hợp với điều kiện của tỉnh.

2. Trình Giám đốc Sở ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu Giám đốc Sở trình cấp có thẩm quyền ban hành chương trình, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm, các chương trình, đề án, dự án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực môi trường trên địa bàn tỉnh.

3. Tham mưu Giám đốc Sở hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về môi trường sau khi được phê duyệt.

4. Tham mưu tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

5. Tham mưu tổ chức cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức thực hiện hoạt động đăng ký, công nhận, cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận về đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật; thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học, tổ chức thẩm định và công nhận di sản thiên nhiên cấp tỉnh theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng, cho, thuê mẫu vật của loài thuộc

Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép nuôi trồng loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

6. Tham mưu tổ chức quản lý, kiểm soát nguồn thải, nguồn ô nhiễm từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn theo quy định của pháp luật, gồm: hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc vận hành thử nghiệm công trình bảo vệ môi trường; tiếp nhận, xử lý số liệu quan trắc tự động liên tục đối với nguồn thải, nguồn ô nhiễm; kiểm tra, giám sát hoạt động quan trắc định kỳ đối với nguồn thải, nguồn ô nhiễm; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn quản lý theo quy định.

7. Tham mưu tổ chức thực hiện quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động thu hồi, xử lý các sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc thải bỏ đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; tham gia, hướng dẫn, kiểm tra việc nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất và các hoạt động quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại khác trên địa bàn thuộc trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

8. Tham mưu tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch quản lý chất lượng các thành phần môi trường cấp tỉnh; tổ chức điều tra, đánh giá, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án xử lý ô nhiễm, cải tạo và phục hồi chất lượng môi trường theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật; tổ chức đánh giá mức độ ô nhiễm và xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề trên địa bàn tỉnh theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

9. Tham mưu tổ chức xây dựng phương án bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học lồng ghép vào quy hoạch tỉnh; tổ chức điều tra, đánh giá, lập danh mục, dự án thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, hành lang đa dạng sinh học, khu vực đa dạng sinh học cao, di sản thiên nhiên, vùng đất ngập nước quan trọng, cảnh quan sinh thái quan trọng cấp tỉnh, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học; tổ chức biện pháp bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, bảo tồn nguồn gen các loài bản địa, loài có giá trị tại địa phương; quản lý, giám sát hoạt động tiếp cận nguồn gen và tri thức truyền thống gắn với nguồn gen theo quy định của pháp luật; kiểm soát các loài sinh vật ngoại lai xâm hại, sinh vật biến đổi gen và sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen; tổ chức kiểm kê, quan trắc, lập báo cáo đa dạng sinh học, xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học; tổ chức thực hiện việc chi trả dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học cấp tỉnh; lập hồ sơ đề cử công nhận và thực hiện chế độ quản lý các danh hiệu quốc tế về bảo tồn (khu Ramsar, vườn di sản của ASEAN, khu Dự trữ sinh quyển thế giới).

10. Tham mưu tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng môi trường, xây dựng, phê duyệt và chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch phục hồi môi trường đối với sự cố môi trường cấp tỉnh; tổ chức xây dựng và triển khai kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh; tổ chức diễn tập, đầu tư trang thiết bị và các nhiệm vụ liên quan đến ứng phó sự cố tràn dầu cấp tỉnh; tổ chức thẩm định kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu cấp cơ sở; cải tạo phục hồi môi trường sau sự cố theo quy định của pháp luật.

11. Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý và cải thiện chất lượng môi trường khu đô thị và nông thôn; theo dõi việc thực hiện các chỉ tiêu về bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới.

12. Tham mưu tổ chức xây dựng, quản lý hệ thống quan trắc môi trường, thông tin về chất lượng môi trường, cảnh báo về ô nhiễm môi trường trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

13. Chủ trì, phối hợp với Văn Phòng đăng ký đất đai tham mưu xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin môi trường; tham mưu xây dựng báo cáo về môi trường theo quy định của pháp luật; tham mưu tổ chức thực hiện các chỉ tiêu thống kê môi trường trong các chiến lược, quy hoạch, đề án, dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

14. Tham mưu tổ chức xác định thiệt hại đối với môi trường; yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với môi trường do ô nhiễm, suy thoái gây ra trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

15. Tham mưu tổng hợp nhu cầu kinh phí sử dụng nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường hàng năm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, gửi Sở Tài chính để cân đối trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường sau khi được phê duyệt theo quy định của pháp luật.

16. Tổ chức thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp, ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường theo quy định của pháp luật; giúp Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường của địa phương theo phân công và theo quy định của pháp luật.

17. Tham mưu giải quyết các vấn đề môi trường liên ngành, liên huyện trên địa bàn tỉnh.

18. Hướng dẫn nghiệp vụ về quản lý môi trường đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, thị xã, thành phố và công chức Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã); tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường.

19. Quản lý tài chính, tài sản, tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, người lao động thuộc Chi cục theo quy định của pháp luật.

20. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất kết quả quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

21. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và nhiệm vụ do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ môi trường bao gồm Lãnh đạo Chi cục và các chuyên viên.

2. Chi cục Bảo vệ môi trường có Chi cục trưởng và 02 Phó Chi cục trưởng:

a) Chi cục trưởng là người lãnh đạo, điều hành hoạt động của Chi cục theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đã được cấp có thẩm quyền quy định, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và pháp luật nhà nước về toàn bộ hoạt động của Chi cục;

b) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục.

3. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của UBND tỉnh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường báo cáo Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.